

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17-6-2024

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Công Giáo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hồ Xuân Dũng

2. Ông Lê Minh Chiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Đoan Thục - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 977/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 989/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị Tuyết L, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm T, thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (có mặt).

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984, địa chỉ: Xóm T, thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Đặng Thị Tuyết L trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q quen nhau được 3 tháng thì tự nguyện tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N ngày 27/5/2013. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với gia đình anh Nguyễn Văn Q tại thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Thời gian này vợ chồng sống không hòa thuận do anh Q thường rượu chè, cờ bạc, đánh đập vợ. Năm 2019, chị quyết định về nhà cha mẹ để sinh sống. Anh

Nguyễn Văn Q theo về, năn nỉ được đoàn tụ. Vợ chồng xin một phần diện tích đất của cha mẹ chị cất một ngôi nhà cấp 4 để sinh sống. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn Q vẫn không thay đổi, suốt ngày say xỉn, không lo làm ăn, đập phá đồ đạc, đánh đập và hăm dọa giết chị. Cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, để bảo vệ bản thân và các con, tháng 3/2023 chị đã chuyển sang nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Từ đó vợ chồng đã chấm dứt cuộc sống chung. Chị xác định không thể chung sống với một người chồng luôn có hành vi bạo lực gia đình nên cương quyết yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn Q. Vợ chồng có 02 người con chung là Nguyễn Đăng Minh Q1 sinh ngày 25/5/2013 và Nguyễn Đăng Bảo T sinh ngày 29/01/2018, chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai người con, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Theo biên bản ghi lời khai ngày 15/4/2024, bị đơn anh Nguyễn Văn Q trình bày:* Anh và chị Đặng Thị Tuyết L quen nhau lúc làm rẫy ở tỉnh Gia Lai được một năm thì tự nguyện tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N (anh không nhớ chính xác thời gian). Sau khi cưới, vợ chồng chung sống với cha mẹ anh tại xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Năm 2018, vợ chồng mâu thuẫn, chị L đã gửi đơn đến Tòa án huyện Bảo Lâm xin ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã khuyên vợ chồng hòa giải, sau đó vợ chồng đoàn tụ lại và chuyển về quê chị L sống. Vợ chồng chung sống bình thường, do chị L mua bán sim, card điện thoại thường đi sớm về khuya nên vợ chồng cũng có nhiều lần cãi nhau. Từ sau Tết âm lịch năm 2024, chị L đưa các con lên nhà cha mẹ sống, anh đến tìm con, gọi vợ về không được nên có lần đập đầu tại nhà cha mẹ vợ. Việc chị Đặng Thị Tuyết L gửi đơn ly hôn anh biết nhưng anh không đồng ý ly hôn. Vợ chồng có 02 người con chung là Nguyễn Đăng Minh Q1 (nay được 11 tuổi, không nhớ ngày tháng năm sinh) và Nguyễn Đăng Bảo T (nay được 06 tuổi, không nhớ ngày tháng năm sinh). Nếu ly hôn anh yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Đăng Bảo T, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung có 01 ngôi nhà cấp 4 xây trên phần đất vườn của cha mẹ vợ (cha mẹ vợ cho đất xây nhà chỉ nói miệng, chưa có hợp đồng). Anh không tranh chấp tài sản chung, nhà đất để cho hai người con.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đặng Thị Tuyết L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và quyền nuôi dưỡng hai người con chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Tuyết L ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao người con tên Nguyễn Đặng Minh Q1, sinh ngày 25/5/2013 và Nguyễn Đặng Bảo T, sinh ngày 29/01/2018 cho chị Đặng Thị Tuyết L chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Đặng Thị Tuyết L không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi 02 con nên miễn xét.

3. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q không tranh chấp nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Tuyết L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Chị Đặng Thị Tuyết L yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và quyền nuôi dưỡng con chung với anh Nguyễn Văn Q trú tại xóm T, thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

[2] Anh Nguyễn Văn Q đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng như Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Nguyễn Văn Q vắng mặt không tham gia tố tụng, không có lý do vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 207 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự về những vụ án không tiến hành hòa giải được, việc xét xử vắng mặt bị đơn, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện kết hôn, được UBND xã N, thị xã A cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/5/2013. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q là hợp pháp.

[4] Xác định mức độ mâu thuẫn để giải quyết yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Tuyết L: Theo các tài liệu, chứng cứ chị Đặng Thị Tuyết L cung cấp gồm: Đơn xin xác nhận ông Nguyễn Văn Q có hành vi chửi bới, đánh đập được Công an xã N xác nhận ngày 27/3/2024; Đơn xin xác nhận mâu thuẫn vợ chồng được bà con địa phương nơi cư trú, ban hành chính thôn N xác nhận ngày 27/3/2024 thể hiện, từ năm 2020 giữa chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q phát sinh mâu thuẫn, chị đã chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống. Từ đó, anh Nguyễn Văn Q thường xuyên đến nhà cha mẹ chị đập phá đồ đạc, đe dọa giết chị. Mâu thuẫn không thể hàn gắn và kéo dài cho đến nay. Trong biên bản ghi lời khai, anh Q cũng thừa nhận đã có lần Công an xã N gọi anh đến cơ quan để giáo dục, nhắc

nhỏ về hành vi quấy phá, gây rối. Tất cả những tài liệu, chứng cứ trên đã chứng minh mức độ mâu thuẫn giữa chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q đã thực sự trầm trọng. Anh Nguyễn Văn Q đã có hành vi bạo lực gia đình. Thực tế từ tháng 3/2023, chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q đã không còn sống chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Tuyết L.

[5] Trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Chị Đặng Thị Tuyết L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung: Nguyễn Đăng Minh Q1 (giới tính nam, sinh ngày 25/5/2013), Nguyễn Đăng Bảo T (giới tính nữ, sinh ngày 29/01/2018). Anh Nguyễn Văn Q có yêu cầu được nuôi con Nguyễn Đăng Bảo T. Lời khai của cháu Nguyễn Đăng Minh Q1 có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét điều kiện, khả năng của cha mẹ trong việc nuôi dưỡng con: Chị Đặng Thị Tuyết L chứng minh hiện đang mở quán kinh doanh ăn uống, thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi con, anh Nguyễn Văn Q thừa nhận không có công việc ổn định, ai thuê gì làm nấy, thu nhập chỉ đủ sống. Để đảm bảo về quyền lợi mọi mặt của con, Tòa án quyết định giao hai người con chung cho chị Đặng Thị Tuyết L nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị Tuyết L không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[6] Tài sản chung: Chị Đặng Thị Tuyết L không tranh chấp. Anh Nguyễn Văn Q xác định vợ chồng có ngôi nhà cấp 4 xây trên đất vườn của cha mẹ vợ (chưa được tặng cho) nhưng anh không tranh chấp chia tài sản chung nên miễn xét.

[7] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đặng Thị Tuyết L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Tuyết L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao hai người con chung tên Nguyễn Đăng Minh Q1 sinh ngày 25/5/2013 và Nguyễn Đăng Bảo T sinh ngày 29/01/2018 cho chị Đặng Thị Tuyết L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Văn Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng vì chị Đặng Thị Tuyết L không yêu cầu.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Tài sản chung: Chị Đặng Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn Q không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Đặng Thị Tuyết L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005298 ngày 06/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- UBND xã N
- (ĐKKH số 22 ngày 27/5/2013)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Công Giáo**